

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48 /2013 /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 24 tháng 9 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 7926
	Ngày: 25/9

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý
di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật,
bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Di sản Văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 67/TTr-SVHTTDL ngày 13 tháng 8 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Nam".

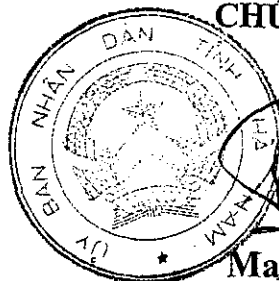
Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- VPCP, Bộ VH,TT&DL (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (để b/c);
- TTTU, Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 2;
- LĐVP, các CV;
- Công báo tin học, Website Hà Nam;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Mai Tiên Dũng

QUY ĐỊNH

**Về phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh,
di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Nam**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48 /2013/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được nhà nước xếp hạng và chưa được nhà nước xếp hạng (sau đây gọi chung là di tích), di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và không thuộc di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Nội dung phân cấp quản lý nhà nước về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chính sách phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

3. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

5. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

6. Tổ chức, chỉ đạo khen thưởng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

7. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DI TÍCH, DI VẬT, CỔ VẬT, BẢO VẬT QUỐC GIA

Mục 1

CẤP TỈNH

Điều 4. Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo đối với công tác quản lý di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về di sản văn hóa; tổ chức hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

3. Thành lập Ban quản lý di tích cấp quốc gia đặc biệt, chỉ đạo tổ chức lễ đón bằng di tích cấp quốc gia đặc biệt;

4. Bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi, phục chế và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

5. Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; giải quyết khiếu nại, tố cáo về di tích, di vật, bảo vật quốc gia; khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

6. Thực hiện các thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phê duyệt các dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với di tích cấp tỉnh. Quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh, cấp bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh và hủy bỏ xếp hạng đối với di tích cấp tỉnh.

2. Trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch các quy hoạch di tích, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với di tích cấp quốc gia và cấp quốc gia đặc biệt; công nhận bảo vật quốc gia; xếp hạng di tích cấp quốc gia và cấp quốc gia đặc biệt.

3. Thực hiện các thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, đề án, dự án, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với các di tích đã được xếp hạng sau khi được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bằng nguồn ngân sách Nhà nước.

2. Lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích quốc gia, cấp tỉnh; đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích (trừ di tích cấp quốc gia đặc biệt), bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng tư nhân và sở hữu tư nhân.

3. Thẩm định các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh đã được phân cấp cho cấp huyện thực hiện; các dự án cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến di tích cấp tỉnh. Thẩm định việc bổ sung đồ thờ, hiện vật đối với di tích đã được xếp hạng. Tiếp nhận và báo cáo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia của tổ chức, cá nhân.

4. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

5. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở địa phương.

6. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền đối với việc bảo vệ, sử dụng di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

7. Tổng hợp, báo cáo với cơ quan cấp trên về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

Điều 7. Các Sở, ngành có liên quan

Các Sở, ngành: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Mục 2

CẤP HUYỆN

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện các văn bản của cấp trên. Xây dựng và ban hành các văn bản về công tác quản lý di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn.

2. Trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh từ nguồn ngân sách của địa phương quản lý và nguồn vốn xã hội hóa.

3. Xây dựng kế hoạch đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh; chỉ đạo tổ chức lễ đón bằng xếp hạng di tích cấp quốc gia và cấp tỉnh. Thẩm tra và báo cáo cơ quan cấp trên đề nghị của các tổ chức, cá nhân về việc công nhận bảo vật quốc gia; đề nghị các cơ quan chức năng thẩm định đồ thờ, hiện vật bổ sung cho di tích đã xếp hạng.

4. Thành lập Ban quản lý di tích cấp huyện để quản lý trực tiếp các di tích có giá trị tiêu biểu theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo Ban quản lý di tích cấp huyện thực hiện bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo các quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật có liên quan; chỉ đạo các xã, phường, thị trấn thành lập Ban quản lý di tích tại địa phương.

5. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề: Tu sửa di tích; quản lý đất đai, tài sản; an ninh trật tự; phòng, chống cháy, nổ.

6. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tín ngưỡng tại địa phương. Khoanh vùng bảo vệ di tích đã được nhà nước xếp hạng, di tích đang trong quá trình lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng.

7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về bảo vệ, phát huy giá trị di tích tại địa phương; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Mục 3

CẤP XÃ

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện các văn bản của cấp trên trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn.

2. Thành lập Ban quản lý di tích cấp xã do chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng Ban. Chỉ đạo Ban quản lý di tích cấp xã, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn; triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống cháy, nổ, bão, lụt, mất cắp, giữ gìn vệ sinh môi trường, sắp xếp hàng quán, dịch vụ hợp lý tại di tích; gắn bia, biển, bảng giới thiệu về di tích, xây dựng nội quy của di tích, nhất là các di tích đã được xếp hạng.

3. Kiến nghị việc xếp hạng di tích. Tổ chức lễ đón bằng xếp hạng di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh. Chủ động xin phép tu sửa cấp thiết khi di tích xuống cấp từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý hoặc nguồn vốn xã hội hoá. Thường xuyên nắm bắt tình hình di tích: công tác xã hội hoá, tranh chấp đất đai, mất cắp đồ thờ, hiện vật của di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và bổ sung đồ thờ, hiện vật mới tại di tích. Trực tiếp giải quyết các vấn đề nảy sinh tại di tích, nếu vượt quá thẩm quyền phải báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

4. Phối hợp khoanh vùng bảo vệ di tích khi tiến hành lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích. Trường hợp phát hiện các di tích khảo cổ, phải tiến hành khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ, kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và cơ quan chức năng giải quyết.

5. Có cơ chế hỗ trợ kinh phí cho tổ chức, cá nhân quản lý trực tiếp, bảo vệ di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; khuyến khích, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp, tài trợ cho các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

6. Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia gửi sưu tập vào Bảo tàng tỉnh trong trường hợp không đủ điều kiện và khả năng bảo vệ và phát huy giá trị. Trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thực hiện theo Thông tư 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/02/2004 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện phân công.

Chương III

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỔ CÁO

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thực hiện theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo.

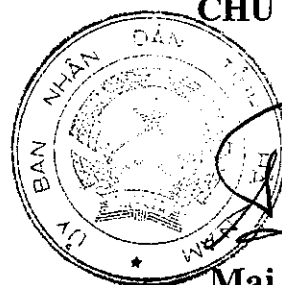
Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Mai Tiên Dũng